

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

ĐỖ TIẾN DŨNG

**THI HÀNH HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ
CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI
MÃN HẠN TÙ
(TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU THỰC TIỄN ĐỊA BÀN
TỈNH PHÚ THỌ)**

Chuyên ngành : Luật hình sự và tổ tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình đ- ọc hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trịnh Quốc Toàn

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn đ- ọc bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại Khoa
Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014.

Cố thủ trưởng hiệu trưởng

trung tâm thông tin - Thư viện Quốc gia Hà

Nội Trung tâm t- liếu - Khoa Luật Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bì</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các từ viết tắt</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ	8
1.1. Khái niệm và mục đích của hình phạt tù có thời hạn	8
1.1.1. Khái niệm hình phạt tù có thời hạn	8
1.1.2. Mục đích của hình phạt tù có thời hạn	14
1.1.3. Các đặc điểm cơ bản của hình phạt tù có thời hạn	17
1.1.4. Thời hạn của hình phạt tù có thời hạn	20
1.1.5. Phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng và điều kiện áp dụng hình phạt tù có thời hạn	23
1.2. Khái niệm và ý nghĩa của công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	26
1.2.1. Khái niệm tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	26
1.2.2. Ý nghĩa của công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	30
1.2.3. Những nội dung cơ bản của tái hòa nhập cho người mãn hạn tù	34
1.3. Hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở một số nước trên thế giới	39
1.3.1. Hình phạt tù có thời hạn trong luật hình sự một số nước trên thế giới	39
1.3.2. Công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở một số nước trên thế giới	42
Chương 2: THỰC TRẠNG ÁP DỤNG HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ	47
2.1. Thực trạng áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	47
2.1.1. Những kết quả đạt được	47
2.1.2. Những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn áp dụng hình phạt tù có thời hạn và các nguyên nhân cơ bản	52
2.2. Thực trạng công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	59

	trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	
2.2.1.	Những kết quả đạt được	59
2.2.2.	Những tồn tại, hạn chế trong công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù và các nguyên nhân cơ bản	64
	Chương 3: QUAN ĐIỂM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ	71
3.1.	Sự cần thiết của việc hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt tù có thời hạn và nâng cao hiệu quả công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	71
3.1.1.	Về mặt thực tiễn	71
3.1.2.	Về mặt lý luận	72
3.1.3.	Về mặt lập pháp	72
3.2.	Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt tù có thời hạn và các văn bản pháp luật điều chỉnh công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	75
3.2.1.	Hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt tù có thời hạn	75
3.2.2.	Hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù	81
3.3.	Những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	81
3.3.1.	Tăng cường năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, cán bộ thi hành án hình sự	84
3.3.2.	Đổi mới công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù	91
3.3.3.	Tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện cho trại giam, cơ sở thi hành án	96
	KẾT LUẬN	99
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	100

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hình phạt là một biện pháp cưỡng chế của Nhà nước, được quy định trong luật hình sự, do Tòa án áp dụng đối với người phạm tội theo thủ tục do luật định, để tước bỏ hoặc hạn chế một số quyền hay lợi ích đối với người bị kết án. Hình phạt có mục đích giáo dục, cải tạo người bị kết án trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội, phòng ngừa họ phạm tội mới và phòng ngừa những người khác phạm tội. Hình phạt còn giáo dục mọi người tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Nghiên cứu hình phạt tù gắn liền với nhu cầu hoàn thiện pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự, trong cải cách tư pháp, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tư pháp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X và Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 01 tháng 01 năm 2002, Nghị quyết số 48/NQ-TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02 tháng 06 năm 2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

Gắn liền với việc thi hành hình phạt tù là công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong hình phạt tù (người tù tha) là vấn đề từ lâu đã mang tính xã hội và tính thời sự. Hình phạt tù là hình phạt cách ly người phạm tội ra khỏi xã hội đưa họ vào môi trường trại giam để quản lý và giáo dục tập trung theo quy định của pháp luật. Sau khi ra tù trở về với cuộc sống đời thường liệu người tù tha có thực sự hòa nhập được với gia đình, với cộng đồng, ổn định được cuộc sống và trở thành người công dân có ích cho xã hội hay không? Đây là vấn đề không chỉ của bản thân đối tượng được tù tha trở về, của gia đình họ mà nó còn là vấn đề nhà nước và xã hội cùng quan tâm. Đây là giai đoạn sau của thi hành án phạt tù, kết quả của nó sẽ đánh giá hiệu quả thực sự của quá trình người phạm tội đã được giáo dục, cải tạo trong trại giam. Bản thân người đã chấp hành xong hình phạt tù trở về với tư cách là một thành viên của cộng đồng, họ được khôi phục các quyền và nghĩa vụ công dân,

họ rất cần sự giúp đỡ của người thân, gia đình và xã hội để họ có cơ hội làm lại cuộc đời.

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước, các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng, cộng đồng xã hội và gia đình rất quan tâm tới công tác giáo dục cải tạo, tạo mọi điều kiện giúp cho quá trình hoàn lương của người mãn hạn tù nhằm mục đích đưa họ về cuộc sống cộng đồng và trở thành một con người tiến bộ. Nhưng trên thực tế vấn đề này chưa được quan tâm thực sự. Vì người chấp hành xong hình phạt tù có thời hạn không còn bị sự ràng buộc pháp lý nữa trừ việc xóa án tích hay chấp hành hình phạt bổ sung. Nhiều người quan niệm ra tù là hết trách nhiệm với Nhà nước và Nhà nước cũng hết trách nhiệm. Nên nhiều khi vấn đề tái hòa nhập cộng đồng cũng chỉ là vấn đề của bản thân người ra tù.

Tỉnh Phú Thọ là tỉnh có dân số đông, có địa bàn rộng và tương đối phức tạp. Hàng năm số lượng án hình sự thuộc loại cao của cả nước. Trong đó số lượng người phạm tội bị tuyên án tù có thời hạn chiếm một tỉ lệ chủ yếu. Số lượng người mãn hạn tù trở về địa phương hàng năm cũng rất đông. Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ lại có Trại giam Tân Lập thuộc Bộ Công an và một trại tạm giam của Công an tỉnh. Đây là nơi giam giữ, cải tạo những người chấp hành hình phạt tù trên địa bàn tỉnh cũng như một số tỉnh lân cận. Công tác đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng cho số bị án tại Trại giam Tân Lập và trại tạm giam Công an tỉnh trong thời gian qua đã đạt những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, do số lượng bị án chấp hành lớn, hàng năm số lượng người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương rất nhiều, bên cạnh đó là vấn đề công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù còn là vấn đề mới mẻ, chưa được các đơn vị, cá nhân quan tâm sâu sắc. Bởi lẽ hiện nay chỉ thiên nặng về việc thi hành án trong trại giam mà không chú trọng đến vấn đề tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù. Chính vì những nguyên nhân trên, nên vấn đề tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù trên địa bàn tỉnh Phú Thọ còn rất nhiều bất cập, đạt hiệu quả không cao, dẫn đến tỉ lệ tái phạm của những người vừa mãn hạn tù còn cao, trong số đó đặc biệt là những đối tượng phạm tội xâm phạm trật tự xã hội như trộm cắp, cướp giật... Do đó, vấn đề nghiên cứu về áp dụng hình phạt tù

có thời hạn cũng như vấn đề tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù có thời hạn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có một ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức quan trọng.

Từ những sự phân tích trên, học viên quyết định chọn đề tài ***“Thi hành hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù (Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn địa bàn tỉnh Phú Thọ)”*** làm đề tài luận văn tốt nghiệp cao học luật của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Vấn đề hình phạt tù có thời hạn cũng như tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù là một vấn đề khoa học phức tạp.

Nghiên cứu về hình phạt tù có thời hạn ở nước ta hiện nay có một số công trình nghiên cứu như sau:

- *Nghiên cứu về hình phạt tù có thời hạn nói chung có thể kể đến các công trình như:*

+ *Về luận văn, luận án:* Việc nghiên cứu về vấn đề hình phạt tù có thời hạn cũng như tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù trong thời gian qua đã có nhiều công trình nghiên cứu có thể kể đến như: Luận án tiến sỹ luật học: *Các hình phạt chính trong luật hình sự Việt Nam* của tác giả Nguyễn Sơn; Luận văn thạc sỹ luật học: *Hình phạt tù trong luật hình sự Việt Nam, những vấn đề lý luận và thực tiễn* của tác giả Đào Tú Hoa; Luận văn thạc sỹ luật học: *Hình phạt tù và thi hành hình phạt tù những vấn đề lý luận và thực tiễn* của tác giả Trần Thị Thu Hằng; Luận văn thạc sỹ luật học: *Hình phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội theo luật hình sự Việt Nam* của tác giả Nguyễn Thị Thu Huyền;... Tác giả Vũ Văn Hòa với Luận án tiến sỹ: *Tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù theo chức năng của lực lượng cảnh sát nhân dân trong phòng ngừa tội phạm ở Việt Nam* năm 2013... Các tác phẩm nêu trên đã nghiên cứu sâu về một số vấn đề về hệ thống hình phạt nói chung cũng như hình phạt tù nói riêng và vấn đề tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù, tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu sâu, cụ thể về chế định hình phạt tù có thời hạn, chỉ ra được những khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên thực tế cũng như nghiên cứu

một cách tổng thể về tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù đặc biệt là trên một địa bàn cụ thể như tỉnh Phú Thọ.

+ Về các đề tài nghiên cứu khoa học: Nghiên cứu về tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù có thể đến một số công trình nghiên cứu như sau: Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp với Dự án điều tra cơ bản “*Thực trạng tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hình sự*” năm 2010; Viện Nhà nước và pháp luật với Hội thảo khoa học “*Pháp luật và thực tiễn về tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù ở Việt Nam và Na Uy*” năm 2009; Vụ Pháp luật hành chính hình sự - Bộ Tư pháp và UNICEF với đề tài “*Báo cáo đánh giá và khuyến nghị về tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật ở Việt Nam*” vào năm 2010... Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu trên đây mới chỉ trình bày một số khía cạnh nhất định của vấn đề tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở Việt Nam hiện nay. Có công trình chỉ nghiên cứu về tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở khía cạnh tổ chức, hoạt động và chức năng của lực lượng cảnh sát nhân dân.

Nhìn chung các công trình khoa học nêu trên đã nghiên cứu có tính chất tổng thể hoặc là về những vấn đề chung của hệ thống hình phạt, hoặc là một vấn đề cụ thể về hình phạt cũng như nghiên cứu về tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, hiện nay chưa có công trình nào có nghiên cứu toàn diện và đầy đủ nhất về đồng thời cả chế định hình phạt tù có thời hạn và vấn đề tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở Việt Nam hiện nay. Việc nghiên cứu còn bao gồm cả ở khía cạnh lập pháp, áp dụng pháp luật cũng như sau khi thi hành án hình sự xong, để từ đó đưa ra những phương hướng, kiến nghị lập pháp về vấn đề này trên phương diện tổng thể cho phù hợp với đặc điểm, điều kiện của Việt Nam. Vì vậy việc nghiên cứu đề tài hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở nước ta hiện nay có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

3. Mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận văn là làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực

tiền của hình phạt tù có thời hạn theo pháp luật hình sự và tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù từ đó xác định những bất cập, hạn chế để trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp, kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm đảm bảo công lý, công bằng xã hội, cải tạo, giáo dục người phạm tội và phòng người tội phạm.

Đề xuất một số biện pháp, kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục đối tượng tù tha, giúp họ có được nhận thức đúng đắn nhất và trở thành những người có ích khi trở về tái hòa nhập cộng đồng.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được các mục đích nói trên, tác giả luận văn đã đặt ra và giải quyết các nhiệm vụ sau:

- Bằng cách tiếp cận tổng thể từ cái chung đến cái cụ thể, đi từ lý luận đến đánh giá thực tiễn xét xử, tác giả làm rõ khái niệm, mục đích của hình phạt tù có thời hạn, vai trò, ý nghĩa, bản chất pháp lý của hình phạt tù có thời hạn.

- Làm rõ vấn đề lý luận về hình phạt tù có thời hạn như: khái niệm, các điều kiện, trình tự thủ tục của hình phạt tù có thời hạn.

- Đánh giá thực trạng áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm làm rõ những ưu điểm, hạn chế và những nguyên nhân của nó.

- Trên cơ sở các quan điểm của Đảng và Nhà nước về hình phạt tù có thời hạn, luận văn đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt tù có thời hạn.

- Làm rõ những vấn đề lý luận chung nhất về tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù. Tìm hiểu nhận thức của những người sau khi chấp hành xong hình phạt tù về quá trình tái hòa nhập cộng đồng.

- Nhận thức về nhu cầu tái hòa nhập cộng đồng của các đối tượng mãn hạn tù trên cơ sở các chính sách đả ngộ của Nhà nước ta hiện nay.

- Nhận thức của các đối tượng mãn hạn tù về định kiến xã hội, gia đình, bạn bè khi trở về cải tạo tại địa phương.

- Qua nghiên cứu đề xuất những giải pháp góp phần đảm bảo công tác tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng mãn hạn tù ở nước ta được thực hiện tốt nhất theo đúng chính sách hình sự của Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

3.3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những vấn đề lý luận và thực tiễn của hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở nước ta, cụ thể là: khái niệm, mục đích, bản chất của hình phạt tù có thời hạn; khái niệm, bản chất, những yếu tố ảnh hưởng tới tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở nước ta. Nêu ra những hạn chế, bất cập trong việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù.

3.4. Phạm vi nghiên cứu

- Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở nước ta hiện nay.

- Về thực tiễn thi hành hình phạt tù và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù, luận văn nghiên cứu trên cơ sở địa bàn tỉnh Phú Thọ trong thời gian 5 năm từ 2009-2013.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp duy vật biện chứng, phương pháp duy vật lịch sử, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về đấu tranh phòng và chống tội phạm, về cải tạo, giáo dục người phạm tội và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù, về tính nhân đạo của pháp luật cũng như thành tựu của các chuyên ngành khoa học pháp lý như: lý luận nhà nước và pháp luật, luật hình sự, tổ tụng hình sự....

Luận văn sử dụng một số phương pháp tiếp cận để làm sáng tỏ về mặt khoa học từng vấn đề tương ứng, đó là các phương pháp nghiên cứu như: lịch sử, so sánh, phân tích, tổng hợp, thống kê...

5. Tính mới và những đóng góp của đề tài

Kết quả nghiên cứu của luận văn có ý nghĩa quan trọng về phương diện lý luận và thực tiễn, vì đây là công trình nghiên cứu đầu tiên và có hệ thống ở cấp độ một luận văn thạc sỹ luật học, cùng một lúc tiếp cận và giải quyết cả hai vấn đề là hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù ở nước ta, mà trong đó

giải quyết nhiều vấn đề quan trọng về lý luận và thực tiễn liên quan tới hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù. Những điểm mới cơ bản của luận văn là:

- Tổng hợp các quan điểm khoa học về hình phạt tù có thời hạn, mục đích hình phạt, ý nghĩa của công tác tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù cũng như thực tiễn áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở một số nước trên thế giới.

- Nghiên cứu đánh giá làm sáng tỏ bức tranh về tình hình áp dụng hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập xã hội của người mãn hạn tù trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, từ đó khái quát trên phạm vi cả nước; những tồn tại, hạn chế của công tác này cũng như những nguyên nhân cơ bản của các tồn tại, hạn chế đó.

- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn, luận văn đã đề xuất các định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật thực định và nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập xã hội đối với người mãn hạn tù trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền và cải cách tư pháp hiện nay.

Về mặt lý luận: Luận văn là công trình nghiên cứu đề cập đến một cách tương đối hệ thống và toàn diện về những vấn đề lý luận và thực tiễn về hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở cấp độ luận văn thạc sỹ luật học với những đóng góp về khoa học đã nêu trên.

Về mặt thực tiễn: Luận văn rút ra một số kết luận mang tính khoa học góp phần xác định đúng đắn thực tiễn áp dụng hình phạt tù. Cụ thể, luận văn hoàn thiện là tài liệu tham khảo có giá trị trong việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật, luận văn cũng là tài liệu tham khảo cần thiết và bổ ích cho các nhà lập pháp, nhà nghiên cứu, cán bộ giảng dạy và người học chuyên ngành luật.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo nội dung của luận văn gồm 3 chương, cụ thể:

Chương 1: Những vấn đề chung về hình phạt tù có thời hạn và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

Chương 2: Thực trạng áp dụng hình phạt tù và công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Chương 3: Quan điểm hòa thiện pháp luật và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt tù và công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

1.1. KHÁI NIỆM VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN

1.1.1. Khái niệm hình phạt tù có thời hạn

Trong lịch sử cũng như trong lý luận của luật hình sự có nhiều quan niệm khác nhau về hình phạt song cơ bản được phân thành hai quan niệm chính:

Từ những sự phân tích trên đây có thể đưa ra khái niệm hình phạt tù có thời hạn như sau: *Tù có thời hạn là hình phạt thể hiện ở việc bắt buộc người bị kết án phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội, bảo đảm công lý, công bằng xã hội. Tù có thời hạn đối với người phạm một tội có mức tối thiểu là ba tháng, mức tối đa là hai mươi năm.*

1.1.2. Mục đích của hình phạt tù có thời hạn

Tòa án áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người phạm tội không chỉ tác động đến người bị kết án mà còn tác động đến các thành viên khác trong xã hội - những người “không vững vàng” thấy được hậu quả pháp lý - trách nhiệm hình sự mà họ phải gánh chịu nếu thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm.

1.1.3. Các đặc điểm cơ bản của hình phạt tù có thời hạn

Hình phạt tù có thời hạn là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của Nhà nước

Hình phạt tù có thời hạn được quy định trong BLHS và do Tòa án áp dụng

Hình phạt tù có thời hạn chỉ được quy định trong BLHS. Việc loại bỏ hình phạt này đối với một tội danh nào đó trong BLHS chỉ thuộc thẩm quyền của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất là Quốc hội. Đây là đòi hỏi của nguyên tắc pháp chế XHCN.

Hình phạt tù có thời hạn chỉ có thể áp dụng đối với người phạm tội

Pháp luật hình sự nước ta không thừa nhận cơ quan, tổ chức có thể trở thành chủ thể của tội phạm và phải chịu hình phạt.

Hình phạt tù có thời hạn có mức tối thiểu là ba tháng và mức tối đa là ba mươi năm

Đặc điểm này để phân biệt hình phạt tù có thời hạn với hình phạt tù chung thân. Theo đó, hình phạt tù chung thân là hình phạt tù không thời hạn. Như vậy, tính chất nghiêm khắc của hình phạt tù chung thân là cao hơn so với hình phạt tù có thời hạn.

1.1.4. Thời hạn của hình phạt tù có thời hạn

1.1.4.1. Mức tối thiểu và tối đa của hình phạt tù có thời hạn

Trong trường hợp phạm nhiều tội, phải tổng hợp hình phạt của nhiều bản án thì mức hình phạt chung không được vượt quá ba mươi năm tù. Đây là điểm mới của BLHS năm 1999 so với BLHS năm 1985. Như vậy, theo các quy định của BLHS năm 1999 chúng ta có thể thấy rằng mức tối đa của hình phạt tù có thời hạn đối với người phạm một tội là hai mươi năm, trong trường hợp phạm nhiều tội hay tổng hợp hình phạt của nhiều bản án thì mức tối đa của hình phạt tù có thời hạn có thể là ba mươi năm.

1.1.4.2. Khoảng cách giữa mức tối thiểu và tối đa của hình phạt tù có thời hạn trong một khung hình phạt

Qua nghiên cứu BLHS năm 1999 có thể thấy rằng: Một điều luật quy định tội danh có thể có một khung hình phạt hoặc có thể có nhiều khung hình phạt tùy thuộc vào tính chất mức độ nguy hiểm của mỗi tội phạm.

1.1.5. Phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng và điều kiện áp dụng hình phạt tù có thời hạn

1.1.5.1. Phạm vi áp dụng hình phạt tù có thời hạn

Phạm vi áp dụng của hình phạt tù có thời hạn có thể được hiểu là giới hạn của BLHS quy định cho phép Tòa án có thể áp dụng hình phạt có thời hạn đến các loại tội phạm.

Qua nghiên cứu phân các tội phạm có thể thấy rằng, hình phạt tù có thời hạn có thể được áp dụng đối với tất cả các loại tội phạm. Chúng ta có thể thấy được rằng:

1.1.5.2. Đối tượng áp dụng hình phạt tù có thời hạn

Đối tượng áp dụng của hình phạt tù có thời hạn được hiểu là những chủ thể của tội phạm mà BLHS cho phép Tòa án có thể áp dụng loại hình phạt này. Theo lý luận của khoa học luật hình sự thì việc phân loại chủ thể của tội phạm có thể dựa trên một số căn cứ sau đây:

Hình phạt tù có thời hạn trong BLHS năm 1999 không quy định rõ đối tượng áp dụng song không hạn chế đối tượng nào phạm tội sẽ không bị áp dụng hình phạt này. Do đó, về mặt chung nhất có thể hiểu hình phạt tù có thời hạn có thể áp dụng với mọi đối tượng phạm tội (kể cả đối tượng phạm tội là người chưa thành niên).

- *Nhóm 1:* Hình phạt tù có thời hạn áp dụng với mọi đối tượng phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng (trừ trường hợp bị phạt tử hình hoặc tù chung thân). Hình phạt tù có thời hạn là chế tài độc lập hoặc chế tài lựa chọn với các hình phạt nghiêm khắc cao.

- *Nhóm 2:* Hình phạt tù có thời hạn áp dụng với mọi đối tượng phạm tội ít nghiêm trọng và nghiêm trọng (trừ trường hợp được áp dụng hình phạt khác nhẹ hơn hình phạt tù có thời hạn).

1.1.5.3. Điều kiện áp dụng của hình phạt tù có thời hạn

Đối với các tội phạm có quy định hình phạt tù có thời hạn là chế tài lựa chọn đối với các hình phạt khác thì cần phải làm rõ điều kiện áp dụng của hình phạt tù có thời hạn.

1.2. KHÁI NIỆM VÀ Ý NGHĨA CỦA CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

1.2.1. Khái niệm tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

Trước khi tìm hiểu về khái niệm tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù thì chúng ta cần tìm hiểu thế nào là người mãn hạn tù (các khái niệm có tính chất tương đương như: người chấp hành xong án phạt tù,

người tù tha).

Như vậy, từ những phân tích trên có thể hiểu người mãn hạn tù (người chấp hành xong án phạt tù) như sau: *Người mãn hạn tù là người đã chấp hành xong bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án về hình phạt tù, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong án phạt tù để trở về tái hòa nhập gia đình, cộng đồng.*

Từ sự phân tích trên, có thể đưa ra khái niệm: *“Công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù là quá trình tác động tích cực của cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và gia đình đối với người đã chấp hành xong án phạt tù và cùng sự cố gắng của họ nhằm giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi để người mãn hạn tù sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập với gia đình, cộng đồng và phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội”.*

1.2.2. Ý nghĩa của công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

- *Tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù là một biện pháp quan trọng trong phòng ngừa tội phạm*

Hoạt động này được thể hiện ngay từ khi người phạm tội đến trại giam chấp hành án (công tác giáo dục, dạy nghề, hướng nghiệp trong trại giam...).

- *Tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù nhằm giúp đỡ, hỗ trợ, giúp đỡ họ sớm ổn định cuộc sống, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội góp phần hạn chế nguyên nhân, điều kiện không để họ phạm tội*

Tội phạm là một hiện tượng xã hội, được hình thành và phát triển do những nguyên nhân, điều kiện tồn tại ngay trong chính thực tại xã hội.

- *Công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù có ý nghĩa quan trọng trong quản lý xã hội, góp phần phát triển kinh tế đất nước, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội*

Tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù là công tác xã hội, có ảnh hưởng đến hoạt động quản lý xã hội, bởi tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù thực chất là việc thực hiện chính

sách xã hội vì con người, giáo dục con người. Tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù bao gồm nhiều nội dung được thực hiện bằng nhiều biện pháp cụ thể, trên cơ sở chính sách quản lý xã hội của Nhà nước.

1.2.3. Những nội dung cơ bản của tái hòa nhập cho người mãn hạn tù

**** Về nội dung và hình thức của tái hòa nhập cho người mãn hạn tù***

Quản lý, giáo dục, giúp đỡ người mãn hạn tù tái hòa nhập cộng đồng là một chính sách lớn, một biện pháp quan trọng mang ý nghĩa chiến lược trong giáo dục con người, đây cũng là vấn đề được rất nhiều quốc gia quan tâm. Như do các điều kiện kinh tế, chính trị và xã hội khác nhau nên mỗi Nhà nước, mỗi quốc gia có cách nhìn nhận, có các chính sách và các quy định khác nhau về vấn đề này.

**** Cơ sở pháp lý của công tác tái hòa nhập của đối tượng mãn hạn tù***

Hiến pháp năm 2013, Điều 46 đã chỉ rõ: "Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng." [27]. Vì vậy, những người có lỗi lầm trong đó có đối tượng mãn hạn tù cần quan tâm, quản lý, giáo dục cải tạo họ, giúp đỡ họ, tạo điều kiện cho họ thực hiện quyền công dân của mình. Điều 64 Hiến pháp năm 2013 còn chỉ rõ:

**** Hình thức và biện pháp tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho đối tượng mãn hạn tù***

Về hình thức: Quản lý, giáo dục, giúp đỡ đối tượng mãn hạn tù là hoạt động mang tính xã hội và mang tính hành chính công khai được thực hiện ngay tại địa bàn cơ sở do chính quyền các cấp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện. Đây cũng là một trong các hoạt động nghiệp vụ của lực lượng Công an theo phạm vi, chức năng để phòng chống tội phạm.

1.3. HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MẢN HẠN TÙ Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

1.3.1. Hình phạt tù có thời hạn trong luật hình sự một số nước trên thế giới

Hình phạt tù có thời hạn là hình phạt cơ bản nhất và ra đời sớm nhất trong luật hình sự của bất cứ quốc gia nào trên thế giới [28, tr.122]. Một số vấn đề có liên quan đến hình phạt tù có thời hạn trong luật hình sự của các quốc gia trên thế giới được thể hiện ở một điểm cơ bản sau.

Thứ nhất, về hình phạt có tính chất tương tự hình phạt tù có thời hạn. Theo BLHS một số nước thì hình phạt tù là sự giam giữ dài hạn người bị kết án. Sở dĩ phải nói rõ điều đó vì ở nhiều nước, ngoài hình phạt tù còn có một số hình phạt khác có nội dung bắt và giam giữ người phạm tội trong một khoảng thời gian ngắn mà không gọi là phạt tù.

Thứ hai, về thời hạn tù. Đã là tù có thời hạn thì đương nhiên các thời hạn thường không giống nhau. Độ dài (thời hạn) của án phạt tù thường được quy định là 5 năm, 15 năm, 30 năm...

Thứ ba, về mức thấp nhất của hình phạt tù giam. Mức thấp nhất của hình phạt tù có thời hạn ở các nước cũng rất khác nhau. Theo luật hình sự Nhật Bản và Cộng hòa liên bang Đức thời hạn đó là 1 tháng, ở Nga thời hạn đó là 6 tháng, ở Pháp thời hạn đó là 3 tháng (tương tự như Việt Nam).

1.3.2. Công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở một số nước trên thế giới

Công tác nghiên cứu lý luận và đánh giá thực tiễn tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù cũng được quan tâm, chú ý và phát triển.

- Hoạt động tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù ở Hoa Kỳ

- Hoạt động tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù ở Xing-ga-po

** Công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù ở Úc*

Chương 2

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

2.1. THỰC TRẠNG ÁP DỤNG HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

2.1.1. Những kết quả đạt được

Phú Thọ là tỉnh thuộc khu vực miền núi, trung du phía Bắc, nằm trong khu vực giao lưu giữa vùng Đông Bắc, đồng bằng sông Hồng và Tây Bắc. Phú Thọ nằm ở trung tâm các hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt và đường sông từ các tỉnh thuộc Tây - Đông - Bắc đi Hà Nội, Hải Phòng và các nơi khác. Là một tỉnh có kinh tế phát triển khá, có nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp chế biến nông - lâm sản. Khai thác và chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp dệt, may.

2.1. Số vụ án hình sự đưa ra xét xử của các Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2009-2013

Năm	Xét xử sơ thẩm (Vụ/Bị cáo)	Xét xử phúc thẩm (Vụ/Bị cáo)
2009	1035/1821	114/141
2010	996/1633	115/151
2011	1092/1954	78/106
2012	1250/2323	86/153
2013	991/1949	67/97
Tổng	5564/9686	460/648

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

Thực trạng áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trong giai đoạn 2008 - 2013 được Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh thụ lý và xét xử được thể hiện cụ thể qua bảng số liệu sau:

2.2. Thực trạng áp dụng hình phạt tù có thời hạn tại tỉnh Phú Thọ trong giai đoạn 2009 - 2013 (không tính số bị tuyên án treo)

Năm	Số người bị đưa ra xét xử sơ thẩm	Số người bị xử phạt tù có thời hạn	Tỷ lệ %
2009	1821	865	47,5
2010	1633	805	49,2
2011	1954	1043	53,3
2012	2323	1157	49,8
2013	1949	1081	55,4
Tổng	9.225	4.951	50,3

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

Về mức án áp dụng đối với các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo thống kê thống nhất được thể hiện cụ thể. Theo loại tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trong BLHS thì mức án áp dụng cho các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn được thể hiện như sau:

2.3. Số bị cáo và mức hình phạt tù có thời hạn Tòa án đã áp dụng trong giai đoạn 2009 - 2013

Năm	Tổng số người bị xử phạt tù	Tù từ 3 năm trở xuống	Tỷ lệ %	Tù từ trên 3 năm đến 7 năm	Tỷ lệ %	Tù từ trên 7 năm đến 15 năm	Tỷ lệ %	Tù từ trên 15 năm	Tỷ lệ %
2009	865	612	70,75	142	16,41	98	11,32	13	1,5
2010	805	532	66,08	184	22,85	82	10,18	7	0,86
2011	1043	766	73,44	204	19,55	65	6,23	8	0,77
2012	1157	363	31,37	780	67,41	231	19,96	124	10,71
2013	1081	646	59,75	141	13,04	144	13,32	50	4,62
Tổng	4.951	2.919	60,96	1.415	27,30	620	12,26	202	3,64

Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

Qua bảng số liệu trên cho thấy, về mức án trong số bị cáo bị áp

dụng hình phạt tù có thời hạn được thể hiện cụ thể như sau:

Số bị cáo bị áp dụng mức án từ 3 năm tù trở xuống là 2.919 bị cáo chiếm 60,96%.

- Số bị cáo bị áp dụng mức án từ trên 3 năm đến 7 năm chiếm là 1.415 bị cáo chiếm 27,30%;

- Số bị cáo bị áp dụng mức án từ trên 7 năm tù đến 15 năm tù là 620 bị cáo chiếm tỉ lệ 12,26%;

- Số bị cáo bị áp dụng mức án từ trên 15 năm tù đến 20 năm tù là 202 bị cáo chiếm 3,64%.

2.1.2. Những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn áp dụng hình phạt tù có thời hạn và các nguyên nhân cơ bản

- Nhiều trường hợp không đáng phải phạt tù có thời hạn thì bị phạt tù có thời hạn hoặc đáng được hưởng án treo thì bị phạt tù giam

- Có nhiều vụ án Tòa án xử quá nặng, nhiều đối tượng xứng đáng được hưởng án treo mà phạt tù giam hoặc Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng án treo là đúng nhưng Tòa án cấp phúc thẩm lại sửa án sơ thẩm chuyển hình phạt tù giam là không đúng pháp luật

2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

2.2.1. Những kết quả đạt được

Kết quả công tác thi hành án phạt tù của tỉnh Phú Thọ trong những năm qua như sau:

- Năm 2009 có tổng số người bị kết án phải thi hành là 963 người (cấp tỉnh 151 người, cấp huyện 812 người).

- Năm 2010 số người bị kết án TAND hai cấp đã ra quyết định thi hành án là 922 người (cấp tỉnh là 148 người, cấp huyện là 774 người) trong đó có 847 người đã chấp hành hình phạt, còn 105 người đang tại ngoại.

- Năm 2011 tổng số phải thi hành án phạt tù là 1117 người, trong đó số đã thi hành án là 985 người, được miễn chấp hành hình phạt 3 người, chết 7 người chưa thi hành án là 122 người.

- Năm 2012 về kết quả thi hành án hình sự đối với án phạt tù có thời hạn cụ thể như sau: tù có thời hạn là 1.202 người trong đó số bị kết

án, tòa án nhân dân hai cấp đã ra quyết định thi hành án đối với 1075 người, số chưa thi hành án là 117 người.

- Năm 2013 đã ra quyết định thi hành án đối với 1004 người bị kết án phạt tù có thời hạn. Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đã xét giảm cho 1.937 phạm nhân đang cải tạo tại Trại giam Tân Lập - Bộ Công an và Trại tạm giam Công an tỉnh.

2.2.2. Những tồn tại, hạn chế trong công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù và các nguyên nhân cơ bản

- *Thứ nhất*, hiện nay công tác phối hợp giữa Cơ quan công an và các cơ quan khác như Viện Kiểm sát, Tòa án chưa thực sự tốt.

Thứ hai, về các quy định của pháp luật liên quan đến công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù trở về còn nhiều hạn chế, chưa ban hành đầy đủ và kịp thời dẫn đến việc hạn chế không ít tới hiệu quả của công tác này.

Thứ ba, công tác hỗ trợ người mãn hạn tù sau khi họ đã chấp hành xong bản án còn chưa được quan tâm. Đây có thể coi là vấn đề mấu chốt của việc tình trạng người mãn hạn tù tái phạm vẫn còn rất cao.

Thứ tư, về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân về vấn đề thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù còn nhiều hạn chế.

Thứ năm, trong những năm vừa qua, chiến lược về tái hòa nhập cộng đồng mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đúng mức.

*** Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại**

Các hạn chế, tồn tại trên của công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù xuất phát từ rất nhiều nguyên nhân khác nhau song có thể kể đến hai nhóm nguyên nhân chính như sau:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Trong những năm qua tình hình chính trị, kinh tế xã hội của đất nước được giữ vững, ổn định, phát triển và đạt được nhiều thành tựu.

+ Trước tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, ngày một gia tăng tác động không nhỏ tới việc xây dựng môi trường xã hội lành mạnh

+ Tình hình người chấp hành xong án phạt tù (người chấp hành xong hình phạt, người được đặc xá tha tù) trong những năm qua trở về

tái hòa nhập cộng đồng như phần trên đã phân tích cho thấy số lượng rất lớn,

+ Nhận thức về công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù của một số cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương,

+ Hệ thống các văn bản quy pháp pháp luật về công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù chưa đầy đủ, chưa đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Nhận thức về trách nhiệm của bộ phận những người làm trong các cơ quan nhà nước trong công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trong phòng ngừa tội phạm chưa thực sự đầy đủ, năng lực, trình độ của cán bộ còn hạn chế.

+ Lực lượng chức năng trực tiếp làm công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù, kể các bước chuẩn bị điều kiện cho phạm nhân trong thời gian chấp hành án ở trại giam,

Chương 3

QUAN ĐIỂM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

3.1. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VỀ HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

3.1.1. Về mặt thực tiễn

Công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù là một trong những yếu tố hết sức quan trọng của việc đảm bảo phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là vấn đề phòng ngừa tái phạm của các đối tượng đã từng chấp hành hình phạt tù.

3.1.2. Về mặt lý luận

- Phải làm rõ khái niệm, đặc điểm pháp lý, các vấn đề khác có liên quan đến chế hình phạt tù có thời hạn trong BLHS;

- Phải làm rõ khái niệm, chủ thể, các biện pháp, quá trình thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù.

3.1.3. Về mặt lập pháp

3.1.3.1. Sự cần thiết hoàn thiện về mặt lập pháp các quy định của BLHS liên quan đến hình phạt tù có thời hạn

3.1.3.2. Sự cần thiết hoàn thiện về mặt lập pháp các quy định pháp luật có liên quan đến tái hòa nhập của người mãn hạn tù

3.2. HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VỀ HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

3.2.1. Hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự về hình phạt tù có thời hạn

- Thứ nhất, cần xây dựng một hệ thống hình phạt tương xứng với các loại tội phạm với việc chỉ rõ trong luật loại hình phạt nào được áp dụng với loại tội phạm nào.

- Thứ hai, về giới hạn tối thiểu của hình phạt tù có thời hạn.

- Thứ ba, về khoảng cách tối thiểu và tối đa trong một khung hình phạt tù có thời hạn.

3.2.2. Hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người mãn hạn tù

Một là, xây dựng hệ thống khái niệm chuẩn liên quan đến công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trong các văn bản quy phạm pháp luật.

Hai là, xây dựng và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện các biện pháp đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù theo Nghị định số 80/2011/NĐ-CP về bảo đảm các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù.

3.3. NHỮNG GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VỀ HÌNH PHẠT TÙ CÓ THỜI HẠN VÀ CÔNG TÁC TÁI HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI MÃN HẠN TÙ

3.3.1. Tăng cường năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, cán bộ thi hành án hình sự

3.3.1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân trong hoạt động xét xử

** Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân trên cơ sở nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, lấy hoạt động xét xử làm trung tâm*

** Nâng cao chất lượng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân nhằm bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người và bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa*

** Nâng cao chất lượng thẩm phán trên cơ sở nâng cao tiêu chuẩn đạo đức, phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn và kỹ năng, kinh nghiệm nghề nghiệp của đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân*

3.3.1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thi hành án hình sự nhằm đảm bảo chất lượng công tác thi hành án phạt tù và tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

3.3.2. Đổi mới công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù

3.3.3. Tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện cho trại giam, cơ sở thi hành án

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đề tài **“Hình phạt tù có thời hạn và công tác tái hòa nhập đối với người mãn hạn tù ở nước ta (Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn địa bàn tỉnh Phú Thọ)”** chúng ta có thể rút ra một số kết luận như sau:

1. Việc tìm hiểu các vấn đề lý luận về hình phạt tù có thời hạn có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc nghiên cứu vấn đề. Theo đó, vấn đề lý luận về hình phạt tù có thời hạn được tác giả tìm hiểu dưới những khía cạnh như: Thứ nhất, về khái niệm hình phạt tù có thời hạn có thể được hiểu là việc bắt buộc người bị kết án phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục, cải tạo người

phạm tội, bảo đảm công lý, công bằng xã hội. Tù có thời hạn đối với người phạm một tội có mức tối thiểu là ba tháng, mức tối đa là hai mươi năm; Thứ hai, về mục đích của hình phạt tù có thời hạn; Thứ ba về bản chất pháp lý của hình phạt tù có thời hạn; Thứ tư về các vấn đề pháp lý có liên quan đến hình phạt tù có thời hạn.

2. Về tổ chức tái hòa nhập cho người mãn hạn tù là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng trong công tác phòng ngừa tội phạm của nước ta hiện nay. Công tác tái hòa nhập cộng đồng được hiểu là quá trình tác động tích cực của cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và gia đình đối với người đã chấp hành xong án phạt tù và cùng sự cố gắng của họ nhằm giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi để người mãn hạn tù sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập với gia đình, cộng đồng và phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội. Công tác này có những ý nghĩa hết sức quan trọng như bảo đảm tính pháp chế XHCN, tính nhân đạo, vì quyền con người và một nội dung hết sức quan trọng nữa chính là việc bảo đảm việc phòng ngừa tội phạm. Trong đó công tác phòng ngừa tái phạm có ý nghĩa quan trọng nhất.

3. Việc tìm hiểu về thực tiễn áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ cho chúng ta cái nhìn tổng thể về vấn đề áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên địa bàn. Điều này cũng bộc lộ những ưu điểm và hạn chế trong quá trình áp dụng. Ví dụ như tỉ lệ áp dụng hình phạt tù có thời hạn chiếm rất cao trong số các bị cáo bị đưa ra xét xử. Kết quả nghiên cứu thực tiễn cũng chỉ rõ được những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong công tác áp dụng hình phạt tù có thời hạn đồng thời nêu được những nguyên nhân của các hạn chế đó để từ đó tìm ra những giải pháp khắc phục.

Ngoài ra đề tài còn tìm hiểu về thực trạng thi hành án phạt tù và công tác tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Các kết quả đạt được là rất đáng khích lệ, đã tạo ra môi trường hòa nhập cho những người mãn hạn tù trở về địa phương. Tạo công ăn việc làm, vay vốn, hỗ trợ cho người mãn hạn tù khi hòa nhập với cộng đồng. Tuy nhiên, trên thực tiễn công tác này hiện nay đang còn rất nhiều những khó khăn vướng mắc cần được giải quyết. Từ

những cơ sở lý luận ở Chương 1 và thực tiễn ở Chương 2 thì đề tài nêu ra được những giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt tù và hiệu quả hoạt động công tác tái hòa nhập cộng đồng của người mãn hạn tù ở Chương 3.

4. Các giải pháp mà đề tài nêu ra có thể được khái quát thành hai nhóm giải pháp chính. Thứ nhất, là những giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật. Đây là công tác có vai trò quan trọng bậc nhất trong việc thực hiện bất kỳ một hoạt động nào. Bởi lẽ hệ thống pháp luật mà không quy định rõ ràng, chặt chẽ sẽ dẫn đến việc áp dụng trên thực tế sẽ rất khó khăn. Đề tài nêu ra hai giải pháp cho vấn đề này là những giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của BLHS về hình phạt tù có thời hạn và giải pháp hoàn thiện các quy định về tổ chức tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù. Thứ hai, nhóm giải pháp về tổ chức hoạt động, nâng cao hiệu quả áp dụng quy định về hình phạt tù có thời hạn và tổ chức hoạt động tái hòa nhập cộng đồng cho người mãn hạn tù. Đó là các giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, cán bộ làm công tác thi hành án hình sự. Giải pháp trong việc tăng cường mối quan hệ phối hợp, giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật, giải pháp kiện toàn bộ máy tổ chức, cơ sở vật chất... BLHS nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng xét xử của ngành TAND.